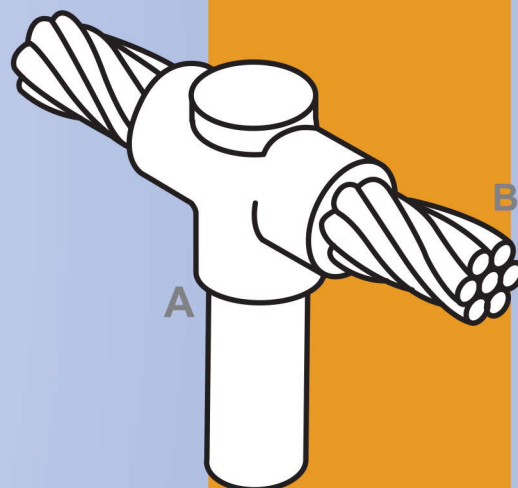


CR2

Cable to Ground Rod
Horizontal thru cable
to ground rod

Rod Size		Conductor Size	Metal Powder (g)	Graphite Mould Type	Handle Clamp Type
A _{mm}	A _{inch}	B _{mm²}			
12.7	1/2	10	65	CR2-N-12710	HCN
		16	65	CR2-N-12716	HCN
		25	90	CR2-N-12725	HCN
		35	90	CR2-N-12735	HCN
		50	90	CR2-N-12750	HCN
		70	90	CR2-N-12770	HCN
		95	115	CR2-N-12795	HCN
		120	150	CR2-C-127120	HCC
14.2;16	5/8	10	65	CR2-N-1610	HCN
		16	65	CR2-N-1616	HCN
		25	90	CR2-N-1625	HCN
		35	90	CR2-N-1635	HCN
		50	90	CR2-N-1650	HCN
		70	115	CR2-N-1670	HCN
		95	115	CR2-N-1695	HCN
		120	150	CR2-C-16120	HCC
		150	200	CR2-C-16150	HCC
		185	200	CR2-C-16185	HCC
		240	250	CR2-D-16240	HCD
172;18	3/4	10	65	CR2-N-1810	HCN
		16	65	CR2-N-1816	HCN
		25	90	CR2-N-1825	HCN
		35	90	CR2-N-1835	HCN
		50	115	CR2-N-1850	HCN
		70	115	CR2-N-1870	HCN
		95	150	CR2-C-1895	HCC
		120	150	CR2-C-18120	HCC
		150	200	CR2-C-18150	HCC
		185	200	CR2-C-18185	HCC
		240	250	CR2-D-18240	HCD
		300	150x2	CR2-D-18300	HCD



Khuôn hàn hóa nhiệt chữ T:
Hàn dây cáp nằm ngang và đầu cọc tiếp địa

Tools Request :



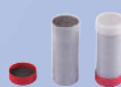
Mould



Mould brush



Handle clamp



Metal powder



Steel disk



Flint igniter



Bus bar brush